

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn

Căn cứ Kế hoạch số 556/KH- UBND ngày 23/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân xã An Phú xây dựng Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 1444/QĐ-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị; tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng phong trào, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thư viện và xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

Phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hóa của Nhân dân; lấy mức độ tham gia, sự hài lòng và lợi ích thiết thực của người dân làm thước đo; thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa khu vực đô thị, đồng bằng.

Gắn phát triển văn hóa cơ sở với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa của cộng đồng các dân tộc sinh sống trên địa bàn, trong đó chú trọng bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa đặc sắc của đồng bào Khmer; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phát triển du lịch bền vững; thực hành lối sống xanh, bảo vệ môi trường; tăng cường sức khỏe, thể lực, tầm vóc và chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm nghiêm túc, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm. Phân công rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện; tăng cường phối hợp giữa các Phòng, các đơn vị; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả.

Ưu tiên nguồn lực cho địa bàn vùng sâu, vùng xa; lồng ghép hiệu quả với chương trình, đề án, kế hoạch đang triển khai, tránh trùng lặp và dàn trải. Việc bình xét, công nhận danh hiệu văn hóa phải thực chất, công khai, dân chủ, đúng tiêu chuẩn; không chạy theo số lượng.

Tăng cường ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở theo hướng thiết thực, linh hoạt, lấy người dân làm chủ thể, trung tâm; nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phát triển rộng khắp hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao và văn hóa đọc; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, cộng đồng văn minh, đoàn kết, an toàn, sáng-xanh-đẹp; tạo điều kiện để mọi người dân tiếp cận, tham gia, sáng tạo và hưởng thụ các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật nhằm nâng cao đời sống tinh thần của người dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Phát huy hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và các phong trào thi đua, cuộc vận động về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Duy trì hoặc xây dựng ít nhất 01 mô hình sinh hoạt văn hóa cộng đồng tiêu biểu, phù hợp với đặc thù dân cư, văn hóa và điều kiện địa phương; ưu tiên mô hình do cộng đồng tự quản.

- Phân đầu 95% hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa.

- Phân đầu 95% ấp được công nhận và giữ vững danh hiệu “Ấp văn hóa”.

- Phân đầu 100% khu dân cư xây dựng và thực hiện hiệu quả mô hình “Khu dân cư sáng-xanh-sạch-đẹp”.

2.2. Nâng cao hiệu quả phong trào thể dục thể thao

Hàng năm, tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, hoạt động hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước và các giải thể thao quần chúng phù hợp với từng nhóm dân cư.

Phân đầu tỷ lệ người luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt trên 58% dân số; trên địa bàn xã, khu dân cư có câu lạc bộ thể thao cơ sở hoặc điểm tập luyện thường xuyên.

2.3. Thúc đẩy các hoạt động văn hóa theo hướng thiết thực, linh hoạt, lấy địa bàn cơ sở, người dân làm trung tâm

- Phân đầu 100% người dân có cơ hội tiếp cận, thụ hưởng và tham gia các hoạt động văn hóa, nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình của quốc gia và địa phương; tiếp cận thông tin văn hóa thiết yếu trên nền tảng số.

- Phân đầu 80% người dân có thói quen đọc sách, có kỹ năng tiếp nhận, sử dụng thông tin, tri thức.

- Phân đầu 50% tỷ lệ người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ thư viện số hoặc tài nguyên số hợp pháp.

2.4. Về thiết chế văn hóa, thể thao và nguồn lực xã hội

- Hoàn thành việc rà soát hiện trạng thiết chế văn hóa, thể thao, thư viện và

điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng; có phương án khai thác, sửa chữa, nâng cấp hoặc bố trí sử dụng phù hợp, hạn chế để cơ sở vật chất bỏ trống, hoạt động kém hiệu quả.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu lĩnh vực văn hóa cơ sở, gia đình, thể thao quần chúng và thư viện được tập huấn, bồi dưỡng ít nhất 01 lần/năm. Từng bước số hóa thông tin về thiết chế văn hóa, câu lạc bộ, lễ hội, di sản, hoạt động văn hóa, thể thao và thư viện.

- Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp theo hướng công khai, minh bạch, tạo niềm tin và đồng hành lâu dài với các mô hình văn hóa, thể thao, thư viện và không gian công cộng tại cơ sở.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”

1.1. Nâng cao chất lượng Gia đình văn hóa và khu dân cư văn hóa

- Đối với gia đình văn hóa: Tập trung các tiêu chí bình đẳng, tiến bộ, ấm no, hạnh phúc; chăm sóc trẻ em, người cao tuổi; không để xảy ra bạo lực gia đình; chấp hành pháp luật; xây dựng thói quen đọc sách, rèn luyện thể thao, phân loại rác và ứng xử văn minh trên môi trường số.

- Đối với các Phòng, các đơn vị: Gắn xây dựng đời sống văn hóa với thực hiện đạo đức công vụ, văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, kỷ luật lao động, trách nhiệm xã hội, môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp, thân thiện, dân chủ, kỷ cương và hiện đại.

1.2. Thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

- Triển khai thực hiện tốt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, chú trọng xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, bình đẳng, hạnh phúc, thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội, là nơi nuôi dưỡng nhân cách con người, lối sống tôn trọng đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, “tương thân tương ái”. Tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; bảo đảm trang trọng, tiết kiệm, an toàn, phù hợp với truyền thống tốt đẹp và điều kiện kinh tế; khuyến khích các hình thức báo hỷ văn minh theo điều kiện địa phương.

- Nâng cao chất lượng quản lý và tổ chức lễ hội; bảo tồn nghi thức truyền thống có giá trị, loại bỏ hủ tục, mê tín dị đoan, hành vi phản cảm và khuynh hướng thương mại hóa lễ hội; bảo đảm an ninh, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy và an toàn thực phẩm.

- Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh tại nơi công cộng, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, phong tục, tập quán và các quy định của pháp luật.

1.3. Xây dựng và nhân rộng mô hình công cộng

- Mỗi đơn vị lựa chọn mô hình phù hợp: Câu lạc bộ gia đình hạnh phúc; Câu lạc

bộ gia đình phát triển bền vững; khu dân cư không bạo lực; giảm rác thải nhựa; câu lạc bộ đàn ca tài tử, Câu lạc bộ đọc sách; không gian sinh hoạt cho thanh thiếu nhi và người cao tuổi... Ưu tiên mô hình có quy chế tự quản, lịch sinh hoạt ổn định.

- Tăng cường phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; chú trọng giáo dục, bồi dưỡng và lan tỏa hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người An Giang phù hợp với hệ giá trị quốc gia trong thời kỳ mới.

2. Phát triển thể dục thể thao quần chúng rộng khắp, an toàn và bền vững

- Thường xuyên tổ chức Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, giải thể thao cơ sở, hoạt động bơi an toàn và phòng, chống đuối nước; lựa chọn môn tập phù hợp với điều kiện địa hình, lứa tuổi và phong tục của địa phương.

- Củng cố và phát triển câu lạc bộ thể thao tại khu dân cư, cơ quan, trường học, khuyến khích các trò chơi dân gian và hoạt động rèn luyện có tính cộng đồng; bảo đảm an toàn. Rà soát, bố trí điểm tập luyện thể dục thể thao công cộng; khai thác hiệu quả sân trường, công viên; huy động doanh nghiệp hỗ trợ thiết bị tập luyện, bảo trì và hướng dẫn sử dụng an toàn.

- Tăng cường hoạt động thể thao cho trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ, công nhân, người cao tuổi, người khuyết tật; phối hợp ngành y tế tuyên truyền rèn luyện thể dục một cách khoa học, phòng chống bệnh không lây nhiễm, tránh luyện tập quá sức và bảo đảm sơ cứu tại sự kiện đông người.

3. Thúc đẩy hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thư viện lấy người dân làm trung tâm

3.1. Đổi mới nội dung và phương thức tổ chức hoạt động văn hóa

- Tổ chức hội thi, liên hoan tuyên truyền lưu động, nghệ thuật quần chúng, dân ca, đàn ca tài tử, và các loại hình nghệ thuật truyền thống; lồng ghép tuyên truyền pháp luật, bảo vệ môi trường, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, an toàn giao thông và kỹ năng số...

3.2. Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển bền vững

- Bảo tồn, phát huy lễ hội truyền thống tiêu biểu; xây dựng mô hình trải nghiệm văn hóa và mô hình bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể gắn với du lịch có trách nhiệm, sinh kế cộng đồng, bảo vệ môi trường và tôn trọng quyền chủ thể của cộng đồng.

3.3. Phát triển văn hóa đọc và hệ thống thư viện

- Nâng cao hiệu quả Thư viện, thư viện trường học, tủ sách lực lượng vũ trang, tủ sách cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đổi mới tư duy quản trị nhằm tạo sự chuyển đổi mạnh mẽ trong nhận thức để có sự chuẩn bị về tâm lý, điều kiện, kỹ năng cần thiết chuyển dịch từ tư duy quản lý kho

sách sang tư duy phục vụ người đọc và kiến tạo thư viện mở, không gian đọc linh hoạt, thân thiện với mọi lứa tuổi. Đồng thời, truyền thông định hình thị hiếu cho người đọc.

- Xây dựng và nhân rộng tủ sách cộng đồng số, thư viện số, thư viện mở, không gian đọc linh hoạt; mô hình “Gia đình đọc sách - Gắn kết yêu thương”, mô hình “Sách đi tìm người”; tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, câu lạc bộ đọc sách, kể chuyện theo sách, hướng dẫn kỹ năng đọc, tìm kiếm, kiểm chứng và sử dụng thông tin an toàn. Tôn vinh những tập thể, cá nhân tiêu biểu; nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả, các sáng kiến ứng dụng đổi mới hoạt động thư viện trong xây dựng, phát triển văn hóa đọc, đặc biệt là gắn với chuyển đổi số trong lĩnh vực thư viện.

3.4. Phát triển thiết chế văn hóa và không gian văn hóa cơ sở

- Tiếp tục rà soát đồng bộ mạng lưới thiết chế văn hóa sau sắp xếp đơn vị hành chính; đánh giá vị trí, công năng, tần suất sử dụng, nhân lực và kinh phí vận hành; đề xuất phương án hợp nhất, chuyển đổi công năng, sửa chữa, nâng cấp hoặc bố trí điểm phục vụ phù hợp, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Ưu tiên thiết chế đa năng, dùng chung, tăng cường không gian văn hóa ngoài trời, công viên, điểm sinh hoạt cộng đồng; xây dựng lịch mở cửa, đóng cửa và nội quy công khai.

4. Xây dựng môi trường văn hóa gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình

- Tổ chức truyền thông, tư vấn, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, nhất là tăng cường giáo dục tiền hôn nhân, kỹ năng làm cha mẹ và văn hóa ứng xử giữa các thành viên trong gia đình; xây dựng thói quen, duy trì văn hóa đọc gắn kết các thế hệ trong gia đình, dòng họ; nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, nhóm phòng chống bạo lực gia đình và đường dây tiếp nhận thông tin theo quy định.

- Tăng cường công tác truyền thông về hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết, cưỡng ép kết hôn, cưỡng ép ly hôn tại địa bàn có nguy cơ; phối hợp người có uy tín, chức sắc tôn giáo, trường học và tổ chức đoàn thể để vận động phù hợp với văn hóa cộng đồng.

5. Chuyển đổi số, truyền thông và xây dựng dữ liệu văn hóa cơ sở

- Tăng cường truyền thông đa nền tảng, nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, có phiên bản phù hợp cho đồng bào dân tộc thiểu số và người khuyết tật; phát huy hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, mạng xã hội chính thống và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng.

- Tổ chức truyền thông về văn hóa ứng xử trên môi trường số, kỹ năng nhận diện thông tin xấu, độc hại, phòng, chống lừa đảo, bảo vệ trẻ em trên mạng xã hội và tôn trọng bản quyền trong sử dụng sản phẩm văn hóa.

6. Phát triển nguồn nhân lực và hạt nhân phong trào

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023

của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; nhất là bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cơ sở, thư viện, thể thao; kỹ năng huy động cộng đồng, quản trị tình nguyện viên, truyền thông số, đánh giá tác động và quản lý rủi ro sự kiện.

7. Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

- Có cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đóng góp kinh phí, trang thiết bị, sách, dịch vụ, chuyên môn và nhân lực tình nguyện; các nguồn tài trợ, xã hội hóa phải tự nguyện, công khai và đúng mục đích.

- Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ, khuyến khích câu lạc bộ văn hóa, thể thao, ưu tiên hỗ trợ ban đầu, đào tạo, không gian sinh hoạt và thiết bị dùng chung, đồng thời yêu cầu có phương án tự duy trì.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động; phát huy hiệu quả việc giám sát, phản biện xã hội đối với các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật trên địa bàn, kịp thời thông tin, kiến nghị, giải quyết những vấn đề bức xúc trong xã hội.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động; phát huy hiệu quả việc giám sát, phản biện xã hội đối với các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh; kịp thời thông tin, kiến nghị, giải quyết những vấn đề bức xúc trong xã hội.

- Kịp thời phát hiện, tuyên truyền, tôn vinh và nhân rộng các mô hình tự quản, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong cộng đồng, qua đó lan tỏa các giá trị đạo đức, lối sống tích cực trong xã hội.

3. Các Phòng, các đơn vị trực thuộc

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch của Ủy ban nhân dân, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan của đơn vị.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, mô hình hiệu quả, cách làm hay, các cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt và kịp thời phản ánh những hạn chế cần khắc phục; đồng thời tăng nội

dung bài trên nền tảng số phù hợp với nhiều nhóm công chúng.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm” giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn của Ủy ban nhân dân xã An Phú./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã (KGVX);
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

Nguyễn Trung Hạnh

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Hạnh

Nguyễn Trung Hạnh